

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HSST
Ngày 18.03.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Minh và bà Đào Thị Hải Lý.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thơ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:
ông Bùi Kim Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự, thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 24/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 21/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-HS ngày 06/3/2024, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12. Con ông: Nguyễn Văn M, con bà: Nguyễn Thị U (đã chết); vợ Nguyễn Thị H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012. Tiền án: ngày 17/4/2020 bị Toà án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 03/11/2021. Tiền sự: ngày 14/5/2023 bị Chủ tịch UBND xã Ông Đình, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Nhân thân: ngày 03/11/2023 bị Toà án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang chấp hành án tại: Phân trại số 2 – Trại giam số 3, Bộ Công an. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Tạ Văn K, sinh năm 1968, trú tại: thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1950; địa chỉ: khu phố T, thị trấn K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Phi K, sinh năm 1932 (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Hải T, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Đều trú tại: thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Để có tiền mua ma túy sử dụng, Q đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền.

Khoảng 15 giờ 00 ngày 03/7/2023, Q điều khiển xe mô tô biển số 30F9 - 8180 từ nhà đi đến địa phận huyện Kim Động xem có gia đình nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Trên đường đi Q nhặt được 01 bao tải màu xanh cài vào khung xe phía trước. Khi đến thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động tỉnh Hưng Yên, Q phát hiện gia đình ông Tạ Văn K có hai con gà (một con gà trống và 01 con gà mái) nhốt trong chuồng ngoài vườn. Q quan sát không thấy ai nên dựng xe ở rìa đường rồi cầm bao tải nói trên trèo qua bờ tường nhà ông K để bắt trộm hai con gà trên. Khi Q vừa đến chuồng gà thì bị quần chúng nhân dân thôn An Xá phát hiện. Thấy vậy Q vứt chiếc bao tải lại rồi bỏ chạy, thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng Công an giữ lại và thu giữ 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, biển số 30F9 -8180.

Ông K đã giao nộp cho Cơ quan Công an xã Toàn Thắng chiếc bao tải dứa màu xanh, kích thước (110 x 80)cm đã qua sử dụng, do Nguyễn Văn Q vứt lại.

Kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Kim Động xác định: Con gà mái, loại gà mái ta, lông màu nâu vàng, có trọng lượng 2,1 kg và con gà trống ta, lông màu đen và nâu vàng có trọng lượng 2,7 kg. Giá trị của hai con gà là 578.000 đồng.

Nguyễn Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, biển số 30F9-8180 quản lý của Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô nói trên có biển số 86K6-6623, không phải là vật chứng trong vụ án nào và là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn M (bố đẻ Q). Khi cho Q mượn chiếc xe trên ông M không biết Q sử dụng phương tiện đi trộm cắp tài sản, ông M xin nhận lại chiếc xe trên. Còn biển số 30F9-8180, không phải là biển số của chiếc xe mô tô của ông M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

Đối với chiếc bao tải màu xanh (loại bao tải dứa) do ông K giao nộp, qua điều tra xác định chính là chiếc bao tải Q sử dụng vào mục đích phạm tội.

Cáo trạng số 04/CT-VKSKĐ ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm h

khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 57; khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 116/2023/HSST ngày 03/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt bị cáo là 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/8/2023 về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại ông Nguyễn Văn M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, sơn màu Đỏ - Đen - Bạc số máy JC35E-3005786.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 bao tải chứa màu xanh.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bản ảnh hiện trường, biên bản vụ việc; Kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2023 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: vào hồi 15 giờ 00 ngày 03/7/2023, tại thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, bị cáo đang có hành vi lết lút trộm cắp tài sản của gia đình ông Nguyễn Văn K là 01 con gà trống và 01 con gà mái, có tổng trọng lượng là 4,8 kg, tổng trị giá là 576.000 đồng, thì bị phát hiện bắt giữ. Tài sản bị cáo trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng trước đó ngày 14/5/2023 bị cáo đã bị Chủ tịch UBND xã Ông Đình, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử

phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không thực hiện được hành vi phạm tội đến cùng là do bị cáo bị quần chúng nhân dân và lực lượng Công an phát hiện bắt giữ, ngoài ý muốn của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt. Do vậy, hành vi của bị cáo nêu trên đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

- Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là : Tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Phạm tội chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 17/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét về tính chất, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật, nhưng do bị cáo nghiện chất ma túy nên đã lén lút trèo qua tường rào của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản là hai con gà, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[5] Về hình phạt: căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định. Tại Bản án số 116/2023/HSST ngày 03/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt bị cáo 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tính từ ngày 19/8/2023. Do vậy, Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, có thu nhập thấp không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, biển số 30F9-8180 quản lý của Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô nói trên có biển số 86K6-6623, không phải là vật chứng trong vụ án nào. Xét thấy, ông M là người đang quản lý chiếc xe mô tô trên, khi cho Quỳnh mượn chiếc xe ông M không biết Q sử dụng phương tiện đi trộm cắp tài sản, ông M xin nhận lại chiếc xe nên trả lại cho ông M.

+ 01 biển số 30F9-8180, không phải là biển số của chiếc xe mô tô của ông M, Cơ quan điều tra đã tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ là đúng quy định của pháp luật.

+ 01 chiếc bao tải dứa màu xanh, do ông K giao nộp, qua điều tra xác định chính là chiếc bao tải Q nhặt được trên đường đi, Q sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: ông K không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 57; khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 116/2023/HSST ngày 03/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/8/2023.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại ông Nguyễn Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu Đỏ - Đen – Bạc có số máy: JC35E-3005786.

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 chiếc bao tải dứa màu xanh.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động ngày 04/3/2024).

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Oanh